

THÔNG BÁO

Về tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2017 (Khóa 25 đợt 2)

Căn cứ Quy chế Đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, căn cứ vào chỉ tiêu tuyển sinh cao học năm 2017, Trường Đại học Thủy lợi thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2017 như sau:

1. Chuyên ngành tuyển sinh

1.1. Các chuyên ngành học bằng tiếng Việt

STT	Chuyên ngành	Mã số
1	Kỹ thuật xây dựng công trình thủy	60580202
2	Kỹ thuật xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp	60580208
3	Địa kỹ thuật xây dựng	60580204
4	Quản lý xây dựng	60580302
5	Kỹ thuật tài nguyên nước	60580212
6	Kỹ thuật cơ sở hạ tầng	60580210
7	Thủy văn học	60440225
8	Khoa học môi trường	60440301
9	Kỹ thuật môi trường	60520320
10	Kỹ thuật cơ khí	60520103
11	Kỹ thuật xây dựng công trình biển	60580203
12	Quản lý tài nguyên và môi trường	60850101
13	Kỹ thuật điện	60520202
14	Quản lý kinh tế	60340410
15	Công nghệ thông tin	60480201
16	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	60580205

1.2 Các chuyên ngành học bằng tiếng Anh

STT	Chuyên ngành
1	Quản lý tổng hợp tài nguyên nước
2	Quản lý và giảm nhẹ thiên tai
3	Kỹ thuật công trình biển và Quản lý tổng hợp vùng bờ
4	Công trình thủy lợi bền vững (do Vương quốc Bỉ cấp bằng và sẽ có thông báo sau)

2. Hình thức và thời gian đào tạo

2.1. Hình thức đào tạo: Tập trung

2.2. Thời gian đào tạo: 1,5 năm

3. Điều kiện dự thi

3.1. Về văn bằng

a) Đã tốt nghiệp đại học đúng ngành hoặc phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự thi (xem Phụ lục 1 của thông báo này);

b) Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần với chuyên ngành dự thi phải học bổ sung kiến thức trước khi dự thi (danh mục các ngành đúng, ngành gần và ngành phù hợp với chuyên ngành dự thi xem tại Phụ lục 1 của thông báo này).

3.2. Có lý lịch bản thân rõ ràng (*không trong thời gian bị thi hành kỷ luật từ cảnh cáo trở lên*).

3.3. Có đủ sức khỏe để học tập.

3.4. Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của Nhà Trường.

4. Môn thi tuyển:

4.1. Thi tuyển 3 môn: hai môn của chuyên ngành (tùy theo chuyên ngành dự thi trong Phụ lục 2 của thông báo này) và môn Tiếng anh.

4.2. Các trường hợp sau được miễn thi môn Tiếng anh:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành.

b) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng.

c) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài.

d) Có 01 trong các chứng chỉ ngoại ngữ:

- Đối với các chuyên ngành học bằng tiếng Việt: Thí sinh có 01 trong các chứng chỉ ngoại ngữ trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi được cấp bởi một trong các cơ sở IIG Việt Nam, British Council, IDP Việt Nam, Cambridge ESOL Việt Nam và được cấp bởi một cơ sở được Bộ giáo dục Đào tạo cho phép hoặc công nhận đạt trình độ tối thiểu theo bảng quy đổi sau:

Tiếng Anh

Cấp độ (CEFR)	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS
3/6 (Khung VN)	4.5	450 PBT 133 CBT 45 iBT	450	Preliminary PET	Business Preliminary	40

(Các điểm số nêu trên là điểm tối thiểu cần đạt được)

Một số tiếng khác

Cấp độ (CEFR)	tiếng Nga	tiếng Pháp	tiếng Đức	tiếng Trung	tiếng Nhật
3/6 (Khung VN)	TRKI 1	DELFB1 TCF niveau 3	B1 ZD	HSK cấp độ 3	JLPT N4

e) Đối với thí sinh có các chứng chỉ quốc tế không thông dụng khác, Nhà trường sẽ xem xét và gửi đến Bộ Giáo dục và Đào tạo cho ý kiến về việc quy đổi tương đương.

f) Đạt chứng chỉ tiếng Anh B1 (hoặc tương đương cấp độ 3/6 khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) trong các kỳ thi tiếng Anh theo đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020 do các đơn vị được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép tổ chức thi và sử dụng ngân hàng đề thi tiếng Anh thống nhất của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo Thông báo số 1690/TB-BGD&ĐT ngày 10/12/2013.

Lưu ý: Bằng và bảng điểm đại học và thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng tốt nghiệp và nộp kèm theo văn bản công nhận của cục Khảo thí và KĐCL giáo dục, Bộ Giáo dục và đào tạo (Trình tự, thủ tục công nhận văn bằng của người Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được quy định tại văn bản hợp nhất số 21/VBHN-BGDĐT ngày 16/6/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

5. Đối tượng và chính sách ưu tiên

5.1. Đối tượng:

- Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;
- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;
- Con liệt sĩ;
- Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;
- Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định tại Điểm a;

e) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

5.2 Các loại giấy tờ phải nộp cùng hồ sơ để hưởng chính sách ưu tiên (bản sao có công chứng)

a) Hợp đồng lao động, quyết định tiếp nhận hoặc điều động đi công tác của cấp có thẩm quyền và xác nhận của UBND cấp phường, xã về việc cơ quan đó đặt chủ sở tại địa bàn được ưu tiên (yêu cầu đối với đối tượng a).

b) Thẻ thương binh, bệnh binh hoặc các loại giấy tờ liên quan (yêu cầu đối với đối tượng b,c, d)

c) Chứng minh thư nhân dân hoặc giấy khai sinh; hộ khẩu và xác nhận của UBND cấp phường xã nơi thí sinh cư trú (yêu cầu đối với đối tượng đ).

d) Giấy khai sinh hoặc hộ khẩu, quyết định của UBND cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong lao động, học tập do hậu quả của chất độc hóa học đối với người bị nhiễm chất độc hóa học đối với người bị nhiễm chất độc hóa học yêu cầu đối với đối tượng e).

5.3. Chính sách ưu tiên:

a) Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả thi mười điểm cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ theo quy định của Quy chế này và cộng một điểm (thang điểm 10) cho một trong hai môn thi còn lại.

b) Người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên chỉ được hưởng chế độ ưu tiên của một đối tượng.

6. Học bổ sung kiến thức và ôn tập

6.1. Kế hoạch học bổ sung kiến thức cho các thí sinh tốt nghiệp đại học thuộc ngành gần

a) Thí sinh phải hoàn thành chương trình học bổ sung kiến thức trước khi dự thi.

b) Scan bản sao bằng và bằng điểm tốt nghiệp đại học vào địa chỉ hòm thư: tup3@tlu.edu.vn (ghi rõ chuyên ngành đăng ký dự thi, số điện thoại liên hệ) trước ngày 05/7/2017.

c) Kế hoạch học: Từ 10/7/2017 đến 04/8/2017.

d) Địa điểm đăng ký: Phòng Đào tạo ĐH&SĐH Trường ĐH Thủy lợi- Phòng 134 nhà A4- 175 Tây Sơn- Đống Đa- Hà Nội.

đ) Lịch học và địa điểm học sẽ thông báo cụ thể trên website: **tuyensinh.tlu.edu.vn**.

6.2. Ôn tập

a) Kế hoạch học ôn tập các môn dự thi tại Trường Đại học Thủy lợi: Dự kiến từ 24/7/2017 đến 17/9/2017. Học vào các ngày thứ 7 và chủ nhật và các buổi tối trong tuần.

b) Địa điểm đăng ký ôn tập: Phòng Đào tạo ĐH&SĐH trường ĐH Thủy lợi- Phòng 134 nhà A4- 175 Tây Sơn- Đống Đa- Hà Nội.

7. Hồ sơ tuyển sinh

7.1 Hồ sơ: Danh mục các giấy tờ cần nộp trong hồ sơ được in trên bìa hồ sơ và theo mẫu qui định, đề cương ôn tập phát hành tại:

a) Phòng Đào tạo ĐH&SĐH (Phòng 134 nhà A4), Trường Đại học Thủy lợi, Số 175 - Tây Sơn - Đống Đa - Hà Nội. Số điện thoại: (04) 38 524 529 hoặc Cô Tú: 0989.745.360 (trong giờ hành chính).

b) Ban Đào tạo và QLSV của Cơ sở 2- Trường Đại học Thủy lợi, Số 02- Trường Sa-Phường 17- Quận Bình Thạnh- TP. Hồ Chí Minh.

c) Viện Đào tạo và Khoa học Ứng dụng Miền Trung: Khu Đào tạo- 74 Yên Ninh- Phan Rang- Ninh Thuận.

7.2. Nhận hồ sơ dự thi: Trước ngày 13/8/2017

8. Lệ phí: 120.00 đồng/môn.

9. Thời gian và địa điểm thi

9.1. Thời gian thi tuyển: **23, 24 tháng 9 năm 2017**

9.2. Địa điểm thi tuyển:

a) Trường Đại học Thủy lợi- 175 Tây Sơn- Đống Đa- Hà Nội

b) Cơ sở 2- Trường Đại học Thủy lợi- Số 2 Trường Sa- Phường 17- Quận Bình Thạnh- TP Hồ Chí Minh.

Lưu ý:

- Trước ngày thi 3 tuần Nhà trường gửi giấy báo dự thi cho các thí sinh và niêm yết danh sách thí sinh dự thi Phòng Đào tạo ĐH&SDH trường Đại học Thủy lợi, đồng thời đăng tải trên Website: **tuyensinh.tlu.edu.vn**.

- Nếu có sai sót về : Họ tên, ngày tháng năm sinh, đối tượng ưu tiên, chuyên ngành đăng ký dự thi... Thí sinh phải thông báo với Phòng Đào tạo ĐH&SDH để kịp thời sửa chữa những sai sót trước khi thi.

- Trường hợp do địa chỉ không rõ ràng, thí sinh không nhận được giấy báo dự thi, thí sinh có thể xem danh sách dự thi, phòng thi, số báo danh và lịch thi tuyển sinh tại Phòng Đào tạo ĐH&SDH hoặc trên Website của Trường Đại học Thủy lợi. **Khi đi thi thí sinh phải mang theo chứng minh thư nhân dân.**

- Sau ngày thi 30 ngày Nhà trường thông báo danh sách kết quả thí sinh trúng tuyển trên Website: **tuyensinh.tlu.edu** và niêm yết kết quả thi tại Phòng Đào tạo ĐH&SDH.

- Khóa học dự kiến được khai giảng vào tháng 11/2017.

10. Địa chỉ liên hệ

10.1. Tại Hà Nội

- Phòng Đào tạo ĐH&SDH (Phòng 134 nhà A4), Trường Đại học Thủy lợi, Số 175 - Tây Sơn - Đống Đa - Hà Nội. Số điện thoại: (04)38 524 529 hoặc Cô Tú: 0989.745.360 (trong giờ hành chính).

10.2. Tại Thành phố Hồ Chí Minh

- Ban Đào tạo và QLSV của Cơ sở 2- Trường Đại học Thủy lợi, Số 02 Trường Sa-Phường 17- Quận Bình Thạnh - TP. Hồ Chí Minh. Số điện thoại: (08) 08 6076.

10.3. Tại Viện Đào tạo và Khoa học Ứng dụng Miền Trung

- 74 Yên Ninh - Phan Rang - Ninh Thuận. Số điện thoại: (068) 222 1522./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT, Bộ NN&PTNT (để báo cáo);
- ĐU, BGH (để báo cáo);
- CS2, các Khoa, Viện Đào tạo và UDMT;
- Các Trường Đại học, Cao đẳng, viện NC,
- Các cơ quan trung ương và địa phương;
- Trang web, cổng thông tin đào tạo;
- Lưu VT, ĐH&SDH.

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(đã ký)

GS.TS Trịnh Minh Thụ